

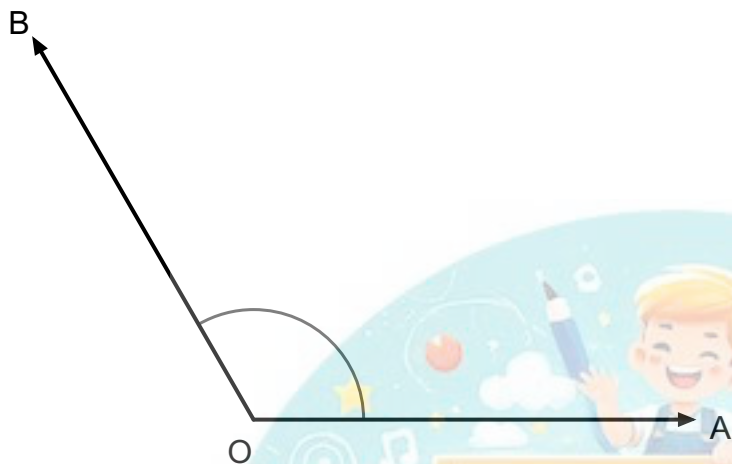
Họ và tên:

Lớp:

TOÁN 4 – BÀI 7: ĐO GÓC, ĐƠN VỊ ĐO GÓC

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1. Dùng thước đo góc để đo góc sau. Số đo của góc là bao nhiêu?



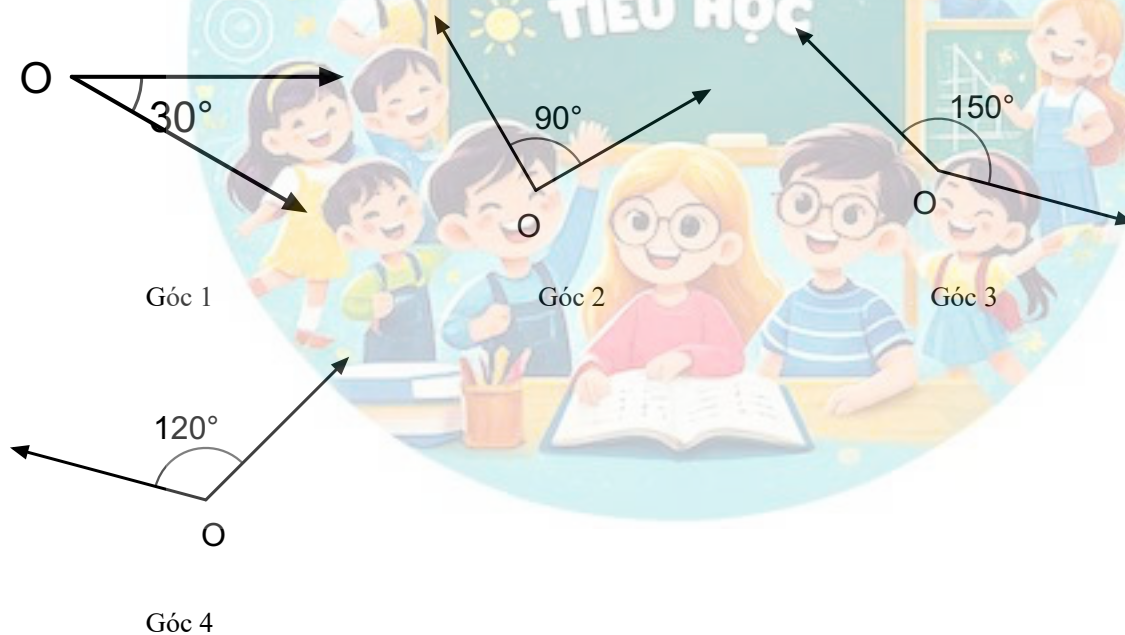
A. 120°

B. 60°

C. 130°

D. 90°

Câu 2. Quan sát các góc trong hình sau. Góc nào có số đo lớn nhất?



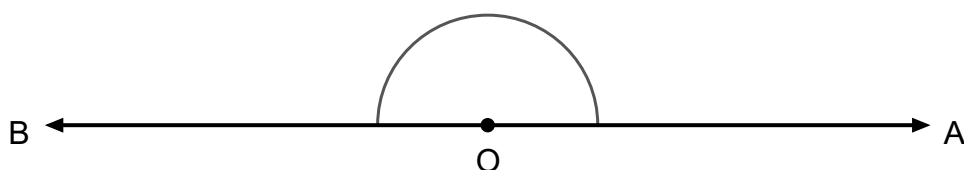
A. Góc 1

B. Góc 2

C. Góc 3

D. Góc 4

Câu 3. Dùng thước đo góc để đo góc sau. Số đo của góc là bao nhiêu?



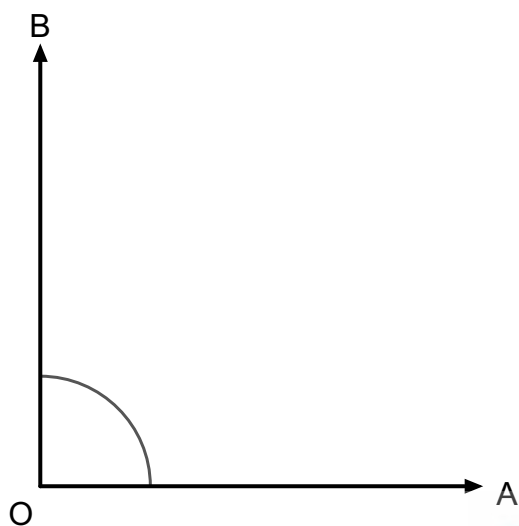
A. 180°

B. 170°

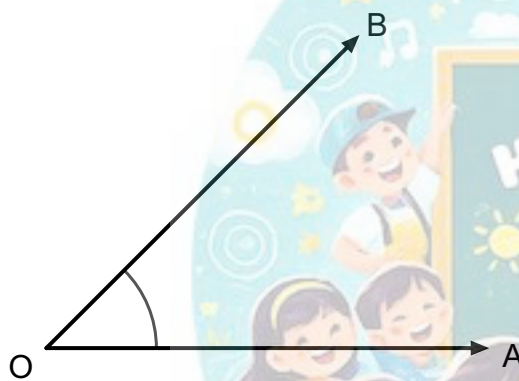
C. 0°

D. 90°

Câu 4. Dùng thước đo góc để đo góc sau. Số đo của góc là bao nhiêu?



- A. 90° B. 0° C. 180° D. 60°
- Câu 5.** Dùng thước đo góc để đo góc sau. Số đo của góc là bao nhiêu?

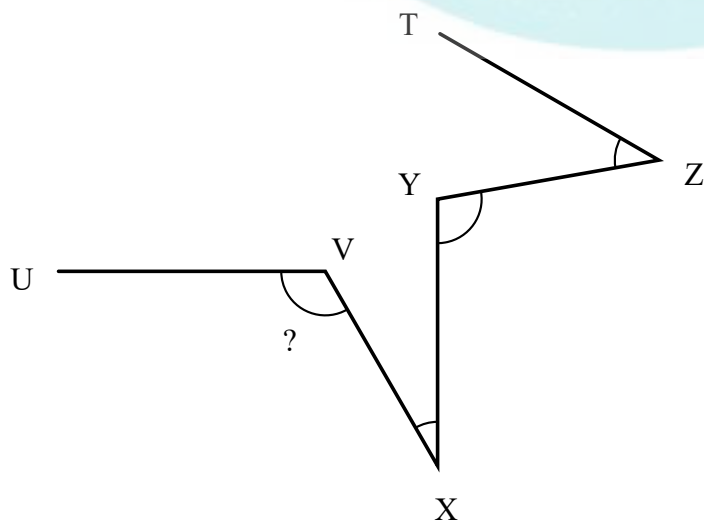


- A. 135° B. 55° C. 90° D. 45°

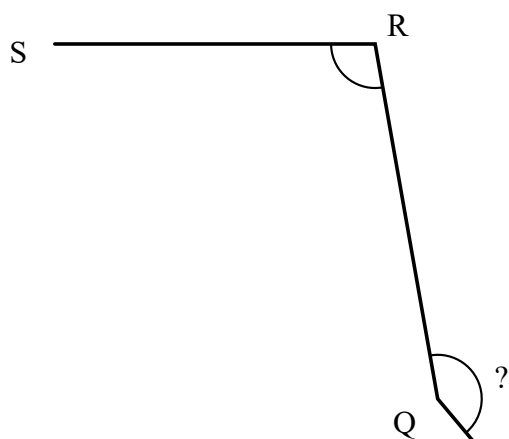
Phần II. Tự luận

Bài 1. Dùng thước đo góc để đo góc tại đỉnh được hỏi trong mỗi đường gấp khúc, rồi điền số đo thích hợp.

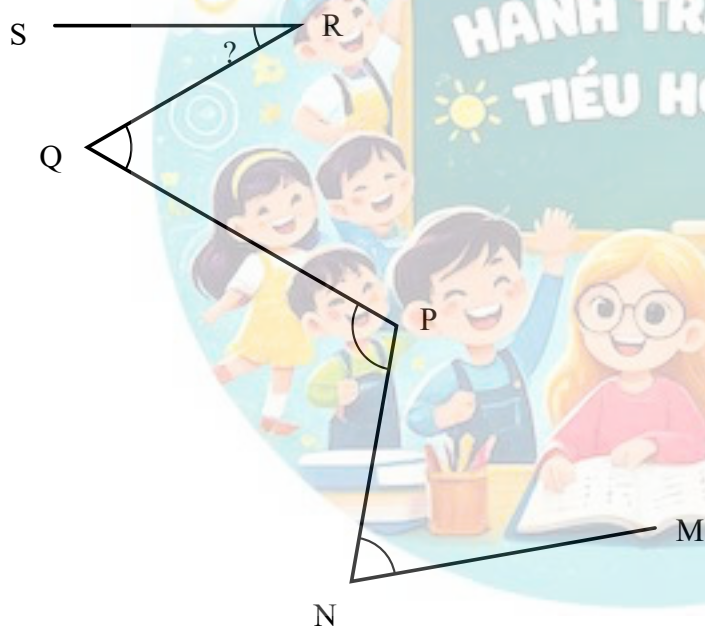
a) Quan sát đường gấp khúc sau. Số đo góc đỉnh V; cạnh VU, VX là



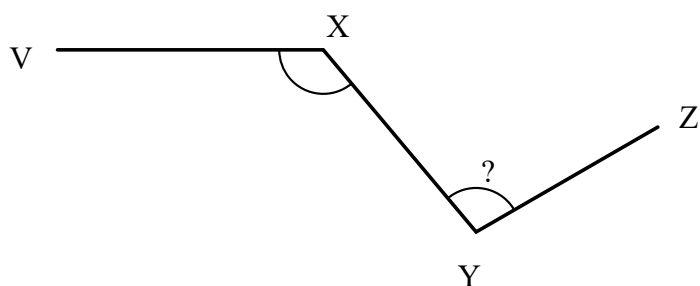
b) Quan sát đường gấp khúc sau. Số đo góc đỉnh Q; cạnh QR, QP là



c) Quan sát đường gấp khúc sau. Số đo góc đỉnh R; cạnh RS, RQ là

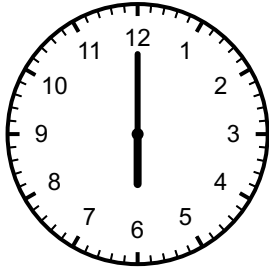


d) Quan sát đường gấp khúc sau. Số đo góc đỉnh Y; cạnh YX, YZ là



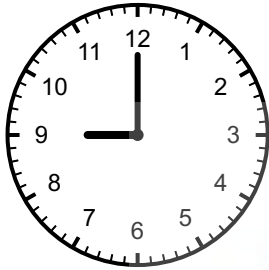
Bài 2. Quan sát mỗi đồng hồ và điền số đo góc nhỏ tạo bởi kim giờ và kim phút.

a)



Số đo góc nhỏ tạo bởi kim giờ và kim phút là°.

b)



Số đo góc nhỏ tạo bởi kim giờ và kim phút là°.

c)



Số đo góc nhỏ tạo bởi kim giờ và kim phút là°.

d)



Số đo góc nhỏ tạo bởi kim giờ và kim phút là°.

Bài 3. Điền Đúng hoặc Sai vào chỗ trống trong mỗi phát biểu sau về số đo góc tạo bởi kim giờ và kim phút ở giờ đúng.

- a) Khi đồng hồ chỉ 4 giờ, góc tạo bởi kim giờ và kim phút là 180° . Điền:
- b) Khi đồng hồ chỉ 6 giờ, góc tạo bởi kim giờ và kim phút là 120° . Điền:
- c) Khi đồng hồ chỉ 3 giờ, góc tạo bởi kim giờ và kim phút là 90° . Điền:
- d) Khi đồng hồ chỉ 2 giờ, góc tạo bởi kim giờ và kim phút là 60° . Điền:

Bài 4. Viết các số đo góc sau bằng kí hiệu $^\circ$.

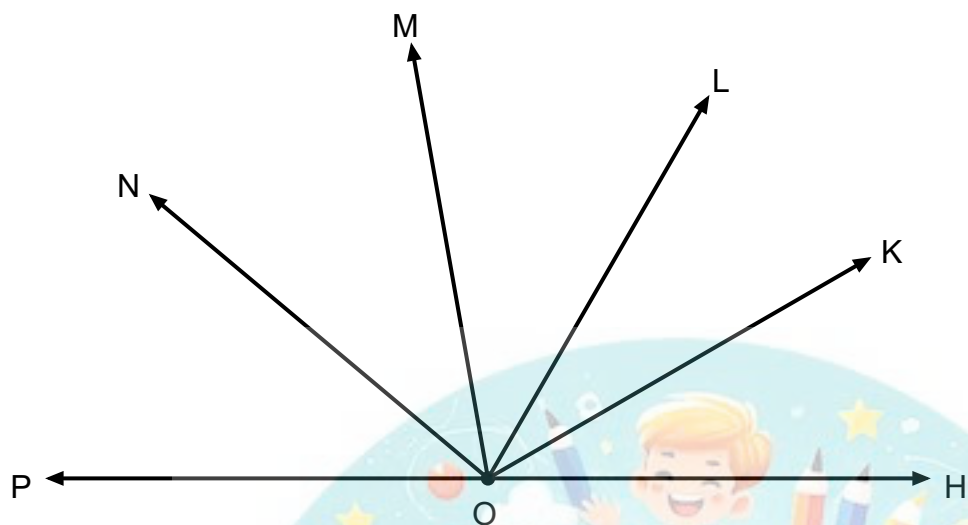
- a) "Năm mươi độ" viết bằng kí hiệu là

b) Viết "chín mươi độ" bằng kí hiệu:

c) Cách đọc "một trăm mười độ" viết bằng kí hiệu là

d) Số đo góc đọc là "sáu mươi độ" viết bằng kí hiệu là

Bài 5. Quan sát hình có nhiều tia chung đỉnh dưới đây. Dùng thước đo góc để đo và điền số đo thích hợp cho mỗi góc được nêu.

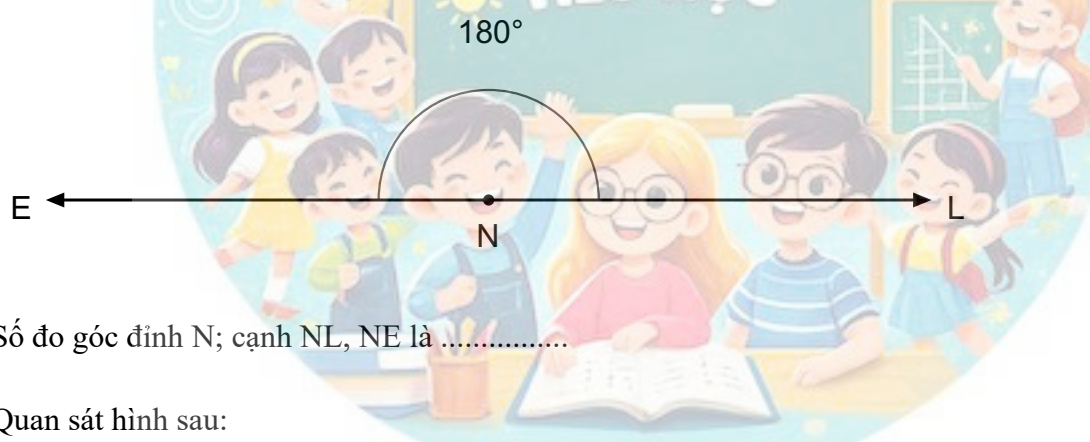


a) Số đo của góc đỉnh O; cạnh OK, OP là b) Số đo của góc đỉnh O; cạnh OL, OP là

c) Số đo của góc đỉnh O; cạnh ON, OP là d) Số đo của góc đỉnh O; cạnh OH, OK là

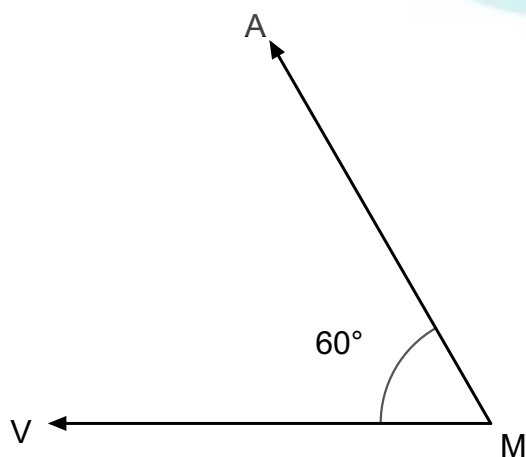
Bài 6. Quan sát hình và điền số đo của mỗi góc.

a) Quan sát hình sau:



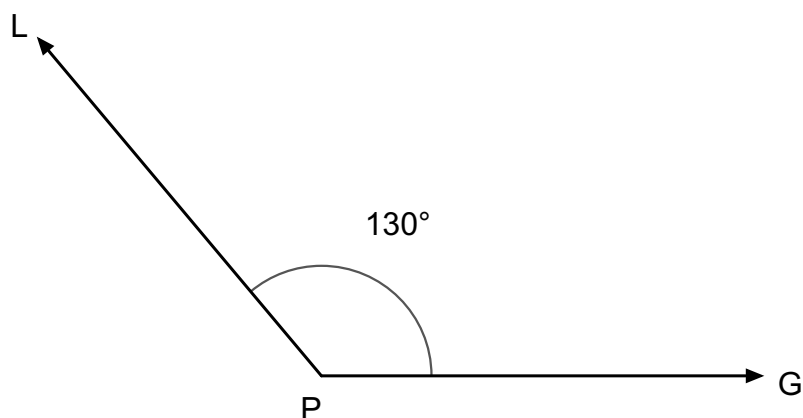
Số đo góc đỉnh N; cạnh NL, NE là

b) Quan sát hình sau:



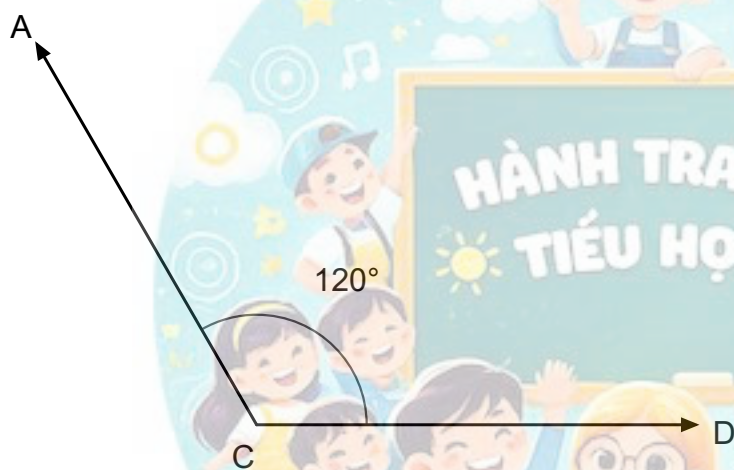
Số đo góc đỉnh M; cạnh MA, MV là

c) Quan sát hình sau:



Số đo góc đỉnh P; cạnh PG, PL là

d) Quan sát hình sau:



Số đo góc đỉnh C; cạnh CD, CA là

Bài 7. Sắp xếp các số đo góc trong mỗi ý theo thứ tự tăng dần.

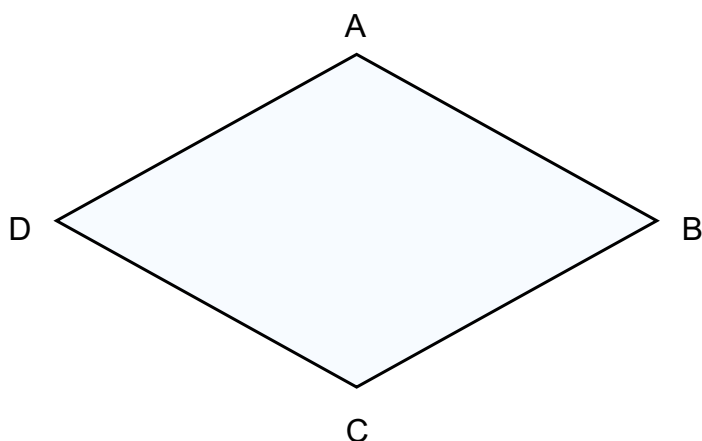
a) Cho các số đo góc: 120° , 130° , 30° . Sắp xếp theo thứ tự tăng dần:

b) Cho các số đo góc: 70° , 110° , 30° . Sắp xếp theo thứ tự tăng dần:

c) Cho các số đo góc: 100° , 140° , 20° . Sắp xếp theo thứ tự tăng dần:

d) Cho các số đo góc: 170° , 110° , 40° . Sắp xếp theo thứ tự tăng dần:

Bài 8. Dùng thước đo góc để đo các góc của hình thoi ABCD rồi điền số đo thích hợp.



a) Số đo góc A là°.

c) Số đo góc C là°.

b) Số đo góc B là°.

d) Số đo góc D là°.

---HẾT---

